TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST Ngày: 19/7/2022 V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Hưng.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022; về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn ĐS, xã KP, huyện KA, tỉnh HT.

2. Bị đơn: Anh Phạm Huỳnh Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh TB.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, chị Trần Thị H trình bày:***

- Chị và anh Phạm Huỳnh Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã KT, huyện KA, tỉnh HT vào ngày 26/01/2006. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, anh Đ ham chơi, bài bạc, hay uống rượu gây sự với vợ con, không chăm lo cho kinh tế gia đình. Anh Đ bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt về tội đánh bạc, hiện đang thi hành án treo tại địa phương. Chị đã khuyên bảo anh Đ nhiều lần nhưng anh Đ không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 8/2021 đến nay, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở HT sinh sống. Chị xác định tình cảm vợ chồng

không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

- Chị và anh Phạm Huỳnh Đ có 02 con chung là Phạm Trần Ngọc L1, sinh ngày 16/5/2006 và Phạm Thị Hà L2, sinh ngày 19/4/2018. Hiện tại cả 02 con chung đang sinh sống cùng chị. Ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Chị và anh Đ không có tài sản chung và không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

**** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn anh Phạm Huỳnh Đ trình bày:***

- Anh thống nhất về thời gian và quá trình kết hôn, thời gian mâu thuẫn và ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như chị H khai. Chị H đã tự ý bỏ nhà đi, anh xác định tình vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn với chị H. Vì lý do công việc bận mải, chân bị đau và anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải cho anh và chị H; anh xin được vắng mặt tại các phiên xét xử của Tòa án.

- Vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày. Ly hôn, anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và đồng ý với việc chị H không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Anh và chị H không có tài sản chung và không có nợ chung, nên anh không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Bị đơn, anh Phạm Huỳnh Đ có nơi cư trú tại thôn B, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh TB; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Nguyên đơn, chị Trần Thị H và bị đơn, anh Phạm Huỳnh Đ đều có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải; vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải cho chị H và anh Đ được, đồng thời đưa vụ án ra xét xử.

[3]. Anh Phạm Huỳnh Đ có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ.

- Về nội dung:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Huỳnh Đ được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Chị H, anh Đ

chung sống đến tháng 8/2021 thì ly thân nhau, mỗi người ở một nơi. Nguyên nhân, do vợ chồng có quan điểm và lối sống khác nhau, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn, anh Đ cũng đồng ý; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2]. Về con chung: Con chung đang sinh sống ổn định cùng chị H và cháu Phạm Trần Ngọc L1 có nguyện vọng được ở với chị H; từ khi vợ chồng ly thân, chị H vẫn chăm sóc con chu đáo, đảm bảo việc học tập, sinh hoạt của con. Anh Đ cũng đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con chung.

[3]. Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí : Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị H và anh Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Phạm Huỳnh Đ.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Trần Ngọc L1, sinh ngày 16/5/2006 và Phạm Thị Hà L2, sinh ngày 19/4/2018 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị Trần Thị H không yêu cầu anh Phạm Huỳnh Đ cấp dưỡng cho con chung.

Anh Phạm Huỳnh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; anh Phạm Huỳnh Đ và chị Trần Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 0003067 ngày 12/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH thành tiền án phí.

5***. Về quyền kháng cáo:*** Chị Trần Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Phạm Huỳnh Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã KT, huyện KA, tỉnh HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Lê Kiên Trung